TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN M C** **TỈNH ĐIỆN BIÊN**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 11/2024/QĐST-HNGĐ	*M C, ngày 27 tháng 9 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THOẢ THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ hồ sơ vụ án dân sự thụ lý số: 18/2024/TLST-HNGĐ ngày 02 tháng 05 năm 2024, giữa:

- Nguyên đơn: Vũ Kim D; Sinh năm: 1987;

- Bị đơn: Quàng Hùng V; Sinh năm: 1984;

Cùng địa chỉ: Tổ dân phố 06, thị trấn M C, huyện M C, tỉnh Điện Biên.

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55, 57, 58, khoản 3 Điều 70, Điều 81, 82, 83 và 84 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ vào khoản 3, 4 Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị quyết số 326/2016/ UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Căn cứ vào biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024.

XÉT THẤY:

Việc thuận tình ly hôn và thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành ngày 19 tháng 9 năm 2024 là hoàn toàn tự nguyện và không vi phạm điều cấm của luật, không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản ghi nhận sự tự nguyện ly hôn và hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa: Chị Vũ Kim D và anh Quàng Hùng V.

2. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về hôn nhân: Chị Vũ Kim D và anh Quàng Hùng V cùng thuận tình ly hôn.

2.2. Về phần con chung: Chị D và anh V thoả thuận thống nhất với nhau: Giao cháu Quàng Vũ Minh Q, sinh ngày 28/10/2015; Quàng Vũ Tâm Đ, sinh ngày 11/02/2022 cho mẹ đẻ là chị Vũ Kim D trực tiếp nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục

cho đến khi các cháu đủ tuổi thành niên (18 tuổi) và có khả năng lao động. Chị D không có yêu cầu anh V cấp dưỡng nuôi con.

Anh Quàng Hùng V có quyền, nghĩa vụ thăm nom con mà không ai được cản trở. Người trực tiếp nuôi con có thể thay đổi, Tòa án sẽ xem xét giải quyết theo quy định của pháp luật khi có đơn yêu cầu.

2.3. Về tài sản (Chung, riêng): Không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.4. Về nợ (Chung, riêng): Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2.5. Về án phí: Chị Vũ Kim D tự nguyện chịu toàn bộ 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng án phí dân sự sơ thẩm hôn nhân gia đình, nhưng được khấu trừ vào số tiền 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tạm ứng án phí đã nộp theo biên lai thu tạm ứng án phí số: 0001709, ngày 02/5/2024 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M C, tỉnh Điện Biên. Chị D đã nộp đủ toàn bộ án phí. Trả lại cho chị D 150.000 (một trăm năm mươi nghìn) đồng còn lại sau khi được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp tại Chi cục thi hành án dân sự huyện M C, tỉnh Điện Biên.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- Phòng KTNV–THA-TAND tỉnh Điện Biên;
- VKSND huyện M C;
- Chi cục THADS huyện M C;
- UBND phương Nam Thanh;
- Lưu hồ sơ vụ án.

Thẩm phán

Lò Văn Dinh